



**TÓM TẮT NỘI DUNG SẢN PHẨM  
BẢO HIỂM KHÁCH DU LỊCH TRONG NƯỚC**

## TÓM TẮT NỘI DUNG SẢN PHẨM BẢO HIỂM KHÁCH DU LỊCH TRONG NƯỚC

1. **Tên thương mại: Bảo hiểm khách du lịch trong nước**

2. **Quy tắc bảo hiểm**

Quy tắc bảo hiểm khách du lịch trong nước ban hành kèm theo Quyết định số 3344/QĐ-PHH ngày 30/11/2010 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC).

3. **Đối tượng được bảo hiểm:**

Những người đi tham quan, nghỉ mát, tắm biển, du lịch hoặc nghỉ tại khách sạn, nhà khách trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

4. **Quyền lợi bảo hiểm:**

Phạm vi bảo hiểm	Quyền lợi bảo hiểm
Chết, thương tật thân thể do tai nạn	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chết do tai nạn: BIC chi trả toàn bộ số tiền bảo hiểm</li><li>- Bị thương do tai nạn: BIC chi trả theo Bảng tỷ lệ trả tiền thương tật hiện hành của BIC</li><li>- Người được bảo hiểm bị chết hoặc tổn thương trầm trọng hơn do hậu quả của tai nạn, BIC chi trả phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm và số tiền đã chi trả trước đó.</li></ul>
Chết do ốm đau, bệnh tật	BIC chi trả 50% số tiền bảo hiểm

Tất cả các quyền lợi trên được chi trả tối đa đến giới hạn của số tiền bảo hiểm mà Người được bảo hiểm đã lựa chọn và được quy định cụ thể trên Giấy chứng nhận/Hợp đồng bảo hiểm, với điều kiện sự kiện bảo hiểm đều thỏa mãn các điều kiện được nêu chi tiết trong Quy tắc bảo hiểm của BIC

5. **Các điểm loại trừ trách nhiệm bảo hiểm**

- Người được bảo hiểm cố ý vi phạm: pháp luật, nội quy, quy định của cơ quan du lịch, của chính quyền địa phương nơi du lịch.
- Hành động cố ý của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp (là người được chỉ định nhận tiền bảo hiểm theo Giấy chứng nhận bảo hiểm/ Hợp đồng bảo hiểm hoặc di chúc hay theo pháp luật).
- Người được bảo hiểm bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy hay các chất kích thích tương tự khác.
- Điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của Y, Bác sĩ điều trị.

- Người được bảo hiểm tử vong do bệnh có sẵn mà những bệnh này đã được phát hiện và/hoặc điều trị trước thời điểm tham gia bảo hiểm.
- Chiến tranh.
- Khủng bố.

#### **6. Trách nhiệm và hậu quả pháp lý do vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin**

- Khi giao kết hợp đồng bảo hiểm, BIC có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm; bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến đối tượng bảo hiểm cho BIC.
- Trường hợp Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm cố ý cung cấp không đầy đủ thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm để được hưởng quyền lợi bảo hiểm thì BIC có quyền hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm hoặc hủy bỏ bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm đó. BIC không có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm và sẽ hoàn lại 70% phí bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho BIC (nếu có).
- Trường hợp BIC cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm thì Bên mua bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, được hoàn lại 100% phí bảo hiểm đã đóng. BIC sẽ bồi thường thiệt hại phát sinh cho Bên mua bảo hiểm (nếu có).

#### **7. Quy định về chấm dứt hiệu lực hợp đồng bảo hiểm trước hạn**

Chỉ áp dụng đối với các hợp đồng bao/hợp đồng nguyên tắc:

- Trường hợp một trong hai bên đề nghị hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm, phải thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 24 giờ kể từ thời điểm khởi hành.
- Nếu hợp đồng được hai bên hủy bỏ, phí bảo hiểm của thời gian còn lại sẽ được hoàn trả 70% với điều kiện đến thời điểm đó, Người được bảo hiểm chưa có lần nào được BIC chấp nhận trả tiền bồi thường.

#### **8. Hướng dẫn yêu cầu trả tiền bảo hiểm**

Khi yêu cầu trả tiền bảo hiểm, các giấy tờ sau đây phải được gửi về trong thời hạn được quy định trên Hợp đồng bảo hiểm, bao gồm:

- Khi yêu cầu BIC trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm, hoặc người đại diện Người được bảo hiểm, hoặc người thừa kế hợp pháp phải gửi cho BIC Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm trong thời gian không quá 1 năm (12 tháng) kể từ ngày xảy ra tai nạn.
- Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm gồm:
  - Giấy yêu cầu bồi thường (theo mẫu của BIC).
  - Hợp đồng bảo hiểm và bản sao (trích) danh sách Người được bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc vé vào cửa có bảo hiểm.
  - Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan du lịch, chính quyền địa phương hoặc Công an nơi Người được bảo hiểm bị tai nạn (trường hợp bị tai nạn).
  - Xác nhận điều trị của cơ quan y tế (giấy ra viện, phiếu điều trị và các giấy tờ liên quan đến việc tai nạn).
  - Giấy chứng tử và giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).

- Trường hợp Người được bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm, phải có giấy ủy quyền hợp pháp.

- Các chứng từ khác có liên quan theo yêu cầu của BIC (nếu cần)

Thời hạn thông báo sự kiện bảo hiểm

Khi sự kiện bảo hiểm xảy ra, Người được bảo hiểm hoặc đại diện của Người được bảo hiểm cần phải:

- Thông báo ngay cho BIC nơi gần nhất hoặc khách sạn hay tổ chức du lịch biết trong vòng 24 giờ.
- Thực hiện những chỉ dẫn của BIC, khách sạn hoặc tổ chức du lịch.

#### 9. Thời hạn bảo hiểm

Quy định chi tiết tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm, trong mọi trường hợp không vượt quá 01 năm kể từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm.

#### 10. Thời hạn thanh toán phí bảo hiểm

Quy định chi tiết tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

#### 11. Lưu ý

- Đây là tài liệu tóm tắt quy tắc bảo hiểm, phạm vi bảo hiểm, điều kiện điều khoản bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm cụ thể được quy định chi tiết trong khách du lịch trong nước ban hành kèm theo Quyết định số 3344/QĐ-PHH ngày 30/11/2010 của Tổng Công ty bảo hiểm BIDV (Nội dung tóm tắt này được đăng tải trên website [www.bic.vn](http://www.bic.vn))
- Bên mua bảo hiểm cần lưu ý tuân thủ quy định tại các tài liệu đính kèm bộ Hợp đồng bảo hiểm để đảm bảo quyền và lợi ích của mình, đặc biệt là nghĩa vụ kê khai thông tin và thanh toán phí theo đúng thỏa thuận.
- Trường hợp mua bảo hiểm trên môi trường mạng, Bên mua bảo hiểm có thể truy cập và tải xuống Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và các tài liệu đính kèm bộ Hợp đồng bảo hiểm bằng cách quét mã QR thể hiện trên Giấy chứng nhận bảo hiểm<sup>1</sup>.

<sup>1</sup>Giấy chứng nhận bảo hiểm còn hiệu lực và có giá trị pháp lý là Giấy chứng nhận có nội dung trùng khớp với bản được tải về khi quét mã QR nêu trên và có chữ ký điện tử còn hiệu lực của BIC.

